TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 81/2024/QĐST - DS	*C, ngày 13 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 150/2024/TLST - DS, ngày 26 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng và yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp" giữa:*

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 (MB). Trụ sở chính: 18 L, phường T, Quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Trung T. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Q2 và khai thác tài sản - Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1. Địa chỉ: C L, phường L, Quận B, thành phố Hà Nội. Địa chỉ chi nhánh tại Tp .: Lầu E, tòa nhà M, 538 C, phường A, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn P. Chức vụ: Tổng Giám đốc. (Theo Văn bản ủy quyền số 129/UQ.MB - MBAMC ngày 13/4/2023 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Hồng Q – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Công ty M tại thành phố Hồ Chí Minh (Theo Văn bản ủy quyền số 2470.2/UQ.MB - MBAMC ngày 13/4/2023 của Tổng Giám đốc Công ty M).

Ông Vũ Hồng Q ủy quyền lại cho ông Nguyễn Tuấn T1 – cán bộ xử lý nợ; Địa chỉ: Lầu E, tòa nhà M, 538 C, phường A, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh. (Theo Văn bản ủy quyền số 2304/UQ.MBAMC ngày 01/12/2023 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1).

Bị đơn: Ông Nguyễn Vũ Phương E, sinh năm 1993. Địa chỉ: Khóm I, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải trả: Ông Nguyễn Tuấn T1 đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 (MB) với ông Nguyễn Vũ Phương E tự nguyện thỏa thuận là ông Nguyễn Vũ Phương E có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 (MB) số tiền vốn gốc là **1.408.672.672đồng** và lãi tính đến hết ngày 05/3/2024 là **262.749.116đồng** (lãi trong hạn 239.596.081đồng, lãi quá hạn 23.198.035đồng). Tổng cộng là **1.671.466.788đồng** (Một tỷ sáu trăm bảy mươi mốt triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm tám mươi tám đồng).

Ông Nguyễn Tuấn T1 đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 (MB) thống nhất nhận số tiền này.

- Về thời gian trả tiền: Ông Nguyễn Tuấn T1 đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 (MB) với ông Nguyễn Vũ Phương E tự nguyện thỏa thuận thời gian ông Nguyễn Vũ Phương E trả hết số tiền vốn gốc và lãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 (MB) là từ ngày 14/3/2024 đến hết ngày 14/4/2024.

- Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Kể từ ngày 06/3/2024 ông Nguyễn Vũ Phương E còn phải trả lãi quá hạn phát sinh theo Hợp đồng tín dụng 11777.20.151.2249068.TD ngày 16/10/2020 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 (MB).

- Về hợp đồng bảo đảm: Ông Nguyễn Tuấn T1 đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 (MB) với ông Nguyễn Vũ Phương E tự nguyện thỏa thuận nếu ông Nguyễn Vũ Phương E không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 (MB) thì đồng ý phát mãi tài sản bảo đảm là Quyền phát sinh từ Hợp đồng mua bán căn hộ số S8.0308.11/VHGP/HĐMBCH ngày 03/10/2020 giữa Công ty cổ phần K ông Nguyễn Vũ Phương E và các phụ lục đi kèm về việc mua bán chuyển nhượng Căn hộ số 8.11 tại tầng 8, diện tích sử dụng căn hộ 30,2m^2 thuộc dự án khu nhà ở Cao tầng thuộc các lô đất A1, A2, A3, A4, A5, A6 – khu dân cư và công viên P (Vinhome G) tại Phường L, Quận L, quận I, thành phố Hồ Chí Minh.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Nguyễn Vũ Phương E đối với MB. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Vũ Phương E vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho MB.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Là 31.072.000đồng (Ba mươi mốt triệu không trăm bảy mươi hai nghìn đồng). Ông Nguyễn Vũ Phương E tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí này.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 (MB) không phải chịu án phí. Đối với số tiền 30.320.000đồng (Ba mươi triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí mà Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 (MB) đã nộp tại biên lai số 0002420 ngày 26 tháng 01 năm 2024 do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Càng Long thu được trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 (MB).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Thanh